

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 664/2019/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 979/2019/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị T, sinh năm 1975

Bị đơn: Anh Dương Hồng S, sinh năm 1973

ĐKHKT và trú tại: Tổ 23 T (nay là tổ 38) phường V, quận H, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Vũ Thị T và anh Dương Hồng S

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Vũ Thị T và anh Dương Hồng S xác định trong thời kỳ hôn nhân anh chị có 02 con chung là Dương Thị Minh A, sinh ngày 01/11/1997 và Dương Minh Đ, sinh ngày 04/02/2004.

Con chung Dương Thị Minh A, sinh ngày 01/11/1997 đã trưởng thành, anh chị không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

Giao con chung Dương Minh Đ sinh ngày 04/02/2004 cho chị Vũ Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi anh chị có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung anh chị thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại thời điểm Tòa án giải quyết ly hôn anh chị không có thai chung.

Anh Dương Hồng S có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung (Động sản, bất động sản):

- **Về động sản:** Chị Vũ Thị T và anh Dương Hồng S thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- **Về bất động sản:** Chị Vũ Thị T và anh Dương Hồng S xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

2.3. Về các khoản nợ chung: Chị Vũ Thị T và anh Dương Hồng S xác nhận không có nên Tòa án không xét.

2.4. Về án phí: Chị Vũ Thị T phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Dương Hồng S phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Vũ Thị T chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004797 ngày 18/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Chị Vũ Thị T được hoàn trả số tiền chênh lệch 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai
- UBND phường V, quận H, Hà Nội (Số 51, Quyền số: 01/1996, ngày 30/9/1996)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Trung

